

**BỘ QUỐC PHÒNG**  
**HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ**  
☞ - 📖 - ☞

**TRẦN VIỆT THI**

**ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  
**LÃNH ĐẠO GIẢI QUYẾT MỐI QUAN HỆ GIỮA**  
**ĐỘC LẬP DÂN TỘC VÀ CHỦ NGHĨA XÃ HỘI TRONG**  
**ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN (1930 - 1945)**

Chuyên ngành: Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam  
Mã số : 62 22 56 01

**LUẬN ÁN TIẾN SĨ LỊCH SỬ**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:**

- 1. PGS, TS. Đoàn Ngọc Hải**
- 2. PGS, TS. Đinh Xuân Lý**

**HÀ NỘI – 2010**

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài

Từ khi Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đến nay, cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng đã đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Một trong những thắng lợi vĩ đại của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng trong thế kỷ XX là thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và việc thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà - Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Với thắng lợi này, nước ta từ một nước thuộc địa, nửa phong kiến đã trở thành một quốc gia độc lập, tự do, phát triển theo con đường XHCN. Nhân dân ta từ thân phận nô lệ đã trở thành người làm chủ đất nước, làm chủ xã hội. Lần đầu tiên ở Việt Nam, một đảng cách mạng chân chính mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công và giành chính quyền toàn quốc. Sự kiện lịch sử vĩ đại đó khẳng định xu thế phát triển của dân tộc Việt Nam trong thời đại mới và tạo sức bật mạnh mẽ cho dân tộc ta đi tiếp những chặng đường cách mạng mới, lập thêm nhiều chiến công vang dội, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, thống nhất Tổ quốc, mở đường đưa sự nghiệp đổi mới vì ĐLDT và CNXH thu được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử. Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 đó chính là thắng lợi của đường lối giương cao ngọn cờ ĐLDT và CNXH, với việc giải quyết thành công mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền của Đảng. Giương cao ngọn cờ ĐLDT và CNXH là nền tảng của mọi chiến lược, sách lược của Đảng. Thời kỳ 1930 - 1945 là thời kỳ đầu tiên kiểm nghiệm đường lối đó. Vì vậy, nghiên cứu Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945) nhằm tìm hiểu một thời kỳ lãnh đạo hết sức nhạy bén, sáng suốt của Đảng. Nghiên cứu mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH thời kỳ

này là nhằm làm rõ mối quan hệ giữa dân tộc với giai cấp, giữa mục tiêu cơ bản lâu dài với mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể trước mắt, mối quan hệ giữa mục tiêu trực tiếp ĐLDT với phương hướng tiến lên CNXH. Từ những thành công, hạn chế Đảng lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền, đúc rút những kinh nghiệm quý báu làm cơ sở vận dụng trong các giai đoạn cách mạng tiếp theo.

Ngày nay, trong sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, Đảng ta khẳng định phải kiên trì mục tiêu ĐLDT và CNXH trên nền tảng chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vẫn là định hướng đúng đắn trên con đường phát triển tiến lên của cách mạng Việt Nam. Do đó, việc nghiên cứu, tổng kết lịch sử, đánh giá thành tựu, đúc rút những kinh nghiệm Đảng lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT với CNXH trong đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945) là rất cần thiết, có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc. Qua đó, cung cấp những luận cứ khoa học, góp phần vào việc tiếp tục bổ sung, phát triển, hoàn thiện đường lối và nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn của Đảng trong công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, giữ vững mục tiêu ĐLDT và CNXH, xây dựng thành công CNXH và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam XHCN. Đồng thời, đây cũng là cơ sở để đấu tranh chống lại những quan điểm, tư tưởng sai trái, bảo vệ Đảng, bảo vệ công cuộc đổi mới đi lên CNXH của Đảng và nhân dân ta.

Nghiên cứu Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945) không chỉ là đòi hỏi của lịch sử, mà còn có ý nghĩa hiện thực sâu sắc trong công cuộc đổi mới vì dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh.

Với ý nghĩa đó, tác giả chọn đề tài: ***“Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội trong đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945)”*** làm Luận án tiến sĩ lịch sử, chuyên ngành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.

## **2. Mục đích, nhiệm vụ nghiên cứu**

### *\* Mục đích nghiên cứu:*

Làm sáng tỏ quá trình Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945); đúc rút những kinh nghiệm vận dụng vào quá trình lãnh đạo sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước vì mục tiêu ĐLDT và CNXH của Đảng.

### *\* Nhiệm vụ nghiên cứu:*

Phân tích, luận giải ĐLDT gắn liền với CNXH là sự lựa chọn duy nhất đúng của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Nghiên cứu quá trình Đảng lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945).

Làm rõ ý nghĩa và đúc rút những kinh nghiệm Đảng lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945).

## **3. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu**

### *\* Đối tượng nghiên cứu:*

Nghiên cứu quan điểm, chủ trương và sự chỉ đạo của Đảng giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền.

### *\* Phạm vi nghiên cứu:*

*Phạm vi nội dung:* Luận án tập trung nghiên cứu các quan điểm, chủ trương và sự chỉ đạo của Đảng lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945).

*Phạm vi thời gian:* Luận án tập trung nghiên cứu quá trình Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH thời kỳ đấu tranh giành chính quyền từ năm 1930 đến năm 1945.

*Không gian:* Luận án nghiên cứu quá trình lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH của Đảng trong đấu tranh giành chính quyền trong phạm vi cả nước.

#### **4. Phương pháp nghiên cứu, nguồn tài liệu**

*\* Phương pháp nghiên cứu:*

Tác giả sử dụng phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử; phương pháp lịch sử, phương pháp lôgic và sự kết hợp hai phương pháp đó trong nghiên cứu là chủ yếu. Đồng thời, còn sử dụng các phương pháp khác như: phân tích, tổng hợp, thống kê, so sánh và phương pháp chuyên gia... để nghiên cứu, trình bày luận án.

Sử dụng phương pháp lịch sử và phương pháp lôgic và sự kết hợp của hai phương pháp đó là chủ yếu trong nghiên cứu, được thể hiện như sau:

Phương pháp lịch sử được tác giả sử dụng chủ yếu trong chương 2 và chương 3 để phân kỳ các giai đoạn lịch sử 1930-1939, 1939-1945; hệ thống hóa các quan điểm, chủ trương của Đảng theo tiến trình lịch sử trong từng chương, tiết, để thấy rõ sự hình thành và những bước phát triển quan điểm, chủ trương của Đảng.

Phương pháp lôgic được sử dụng trong chương 2 và chương 3, để xuyên chuỗi các sự kiện chủ yếu và khái quát lịch sử, nêu bật những nội dung trọng tâm trong từng văn kiện, nghị quyết và liên kết các nội dung đó để thấy được quá trình nhận thức, phát triển đường lối của Đảng lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền; sử dụng trong khái quát tiến trình chỉ đạo tổ chức thực hiện chủ trương của Đảng trong từng chương, tiết. Đặc biệt được sử dụng chủ yếu trong chương 4, để khái quát, tổng kết lịch sử về ý nghĩa và những kinh nghiệm Đảng lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT với CNXH trong đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945).

*\* Nguồn tài liệu:* Luận án sử dụng các nguồn tài liệu gồm: Các tác phẩm kinh điển của chủ nghĩa Mác - Lênin, Hồ Chí Minh; các văn kiện, nghị quyết của Đảng Cộng sản Việt Nam; các tác phẩm của các đồng chí lãnh đạo Đảng,

Nhà nước, Quân đội; các sách chuyên khảo; các bài báo khoa học và luận án, luận văn... của các tập thể và các nhà khoa học trong và ngoài nước đã được công bố liên quan đến đề tài.

### **5. Những đóng góp mới về khoa học của luận án**

Luận án phân tích, luận giải trên cả phương diện lý luận và thực tiễn để làm sáng tỏ yêu cầu tất yếu khách quan giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền (1930 - 1945) của Đảng.

Luận án phân tích, khái quát và hệ thống hóa các quan điểm, chủ trương và quá trình chỉ đạo của Đảng về giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền.

Làm rõ ý nghĩa và đúc rút kinh nghiệm chủ yếu Đảng lãnh đạo giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH trong đấu tranh giành chính quyền để vận dụng vào sự nghiệp đổi mới hiện nay. Qua đó, khẳng định sự phát triển về tư duy lý luận và năng lực lãnh đạo, chỉ đạo thực tiễn của Đảng trong giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH thời kỳ từ năm 1930 đến năm 1945.

### **6. Ý nghĩa của luận án**

Luận án góp phần vào công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn và khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng trong giải quyết mối quan hệ giữa ĐLDT và CNXH thời kỳ 1930-1945 dẫn đến thắng lợi trong công cuộc đấu tranh giành chính quyền. Góp phần đấu tranh chống các luận điệu sai trái của các thế lực thù địch phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng trong Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Luận án có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu, giảng dạy Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam và những môn học có liên quan.

### **7. Kết cấu của luận án**

Luận án gồm: mở đầu; 4 chương, 8 tiết; kết luận; danh mục các công trình của tác giả đã công bố có liên quan đến luận án; danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục.

## **Chương 1**

### **TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI**

Giương cao ngọn cờ ĐLDT và CNXH, đường lối đó là sợi chỉ đỏ xuyên suốt toàn bộ lịch sử cách mạng Việt Nam từ khi có Đảng, là ngọn cờ bách chiến bách thắng của cách mạng Việt Nam. Đó là bài học được Đại hội lần thứ IV của Đảng (1976) rút ra từ thực tiễn phong phú của cách mạng nước ta, được tiếp tục khẳng định, phát triển trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH* năm 1991. Bài học nắm vững ngọn cờ ĐLDT và CNXH là sự phản ánh sinh động xu thế cách mạng của thời đại cũng như của cách mạng nước ta, không những chỉ ra nguồn gốc thắng lợi của cách mạng Việt Nam trước đây, mà còn chỉ ra những yếu tố bảo đảm tính đúng đắn của đường lối và sự thắng lợi của cách mạng trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Chính vì vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam nắm vững ngọn cờ ĐLDT và CNXH trong lãnh đạo cách mạng Việt Nam đã và đang thu hút nhiều cơ quan, các nhà lãnh đạo và quản lý, các nhà khoa học trong và ngoài nước tập trung nghiên cứu ở nhiều góc độ khác nhau, có thể chia ra thành các nhóm sau:

#### **1.1. Các công trình nghiên cứu của các tác giả trong nước**

*Trước hết, các công trình nghiên cứu của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, Quân đội.*

*Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng vì độc lập, tự do vì chủ nghĩa xã hội tiến lên giành những thắng lợi mới của đồng chí Lê Duẩn - Bí thư thứ nhất BCH TƯ Đảng Cộng sản Việt Nam [23]. Đây là một văn kiện rất quan trọng, tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta trong lãnh đạo cách mạng DTDCND, trong cách mạng XHCN và những vấn đề về xây dựng Đảng. Bàn về cách mạng DTDCND, tác giả đã tổng kết lịch sử, rút ra những vấn đề có giá trị to lớn cả về lý luận và thực tiễn, để tiếp tục chỉ đạo cách mạng Việt Nam tiến lên giành những thắng lợi mới. Đó chính là những vấn đề về đường*

lối chiến lược; xác định vai trò lãnh đạo cách mạng của GCCN, vai trò của GCND và khối liên minh công nông trong cách mạng, xây dựng Mặt trận dân tộc thống nhất, xây dựng LLCT kết hợp với xây dựng LLVT; vấn đề về phương pháp cách mạng.

*Cách mạng tháng Mười với độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam* của Tổng Bí thư BCH TƯ Đảng Cộng sản Việt Nam Lê Duẩn [25]. Tổng Bí thư khẳng định ý nghĩa to lớn của Cách mạng tháng Mười đối với thế giới và Việt Nam. Dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin và Cách mạng tháng Mười, ngay từ khi ra đời và trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng đã tập hợp, đoàn kết toàn dân tộc dưới ngọn cờ ĐLDT và CNXH đấu tranh đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác.

*Giai cấp công nhân và liên minh công nông* của Tổng Bí thư BCH TƯ Đảng Cộng sản Việt Nam Lê Duẩn [24]. Tác phẩm bao gồm những bài nói, bài viết của tác giả khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng của GCCN và liên minh công nông trong cách mạng Việt Nam. Qua đó, chỉ rõ sự cần thiết phải xây dựng Đảng mác-xít lê-nin-nít - đội tiên phong của GCCN Việt Nam vững mạnh, đồng thời không ngừng tăng cường và củng cố vai trò lãnh đạo của Đảng là nhân tố quyết định nhất đến thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

*Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân Việt Nam* của đồng chí Trường Chinh [20]. Tác giả nhấn mạnh, để đưa cách mạng đến thắng lợi, không những bộ tham mưu của GCCN phải nhận thức rõ và làm cho quần chúng nhận thức rõ nhiệm vụ, mục đích, v.v... của cách mạng, mà còn phải thường xuyên bồi dưỡng những nhân tố bảo đảm thắng lợi cho cách mạng; phải có phương thức đấu tranh đúng đắn và nghệ thuật chỉ đạo cách mạng một cách nhạy bén và linh hoạt. Muốn lãnh đạo cách mạng đến thắng lợi, điều vô cùng quan trọng là phải phân tích đúng tình hình và dự đoán chính xác khả năng phát triển của tình hình, đánh giá đúng so sánh lực lượng giữa ta và địch trong



mỗi tình thế cách mạng, căn cứ vào đó đề ra những nhiệm vụ cụ thể, những khẩu hiệu hành động sắc bén, kịp thời, nhằm đẩy mạnh phong trào cách mạng tiến lên giành thắng lợi hoàn toàn.

*Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa* của đồng chí Trường Chinh trong tác phẩm *Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân*, Tập II [21]. Tác giả khẳng định: Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, là vì Đảng đã vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể Việt Nam, định ra đường lối cách mạng đúng đắn cho toàn dân tộc. Đó là *đường lối cách mạng DTDCND tiến lên cách mạng XHCN ở Việt Nam*.

*Cách mạng tháng Tám* của đồng chí Trường Chinh [22]. Tác phẩm gồm những bài nói, bài viết của đồng chí Trường Chinh, phân tích sâu sắc những tư tưởng chỉ đạo, chủ trương, sách lược của Đảng trong đánh giá tình hình, nắm bắt thời cơ, chuẩn bị lực lượng và các điều kiện cần thiết để tiến hành tổng khởi nghĩa. Đồng thời làm rõ ưu điểm, nhược điểm, tính chất và ý nghĩa của Cách mạng tháng Tám, được vận dụng vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN.

*Cách mạng tháng Mười và cách mạng Việt Nam* của Tổng Bí thư BCH TƯ Đảng Cộng sản Việt Nam Nguyễn Văn Linh [85]. Sau khi nêu bật ý nghĩa to lớn, toàn diện của Cách mạng tháng Mười đối với tiến trình phát triển cách mạng thế giới, tác giả khẳng định: Sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930 cùng với những phong trào cách mạng tiếp theo đưa đến thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, lập nên Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á; tiếp đó cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi đã hoàn thành cách mạng DTDCND trong một nửa nước, chiến thắng đế quốc Mỹ năm 1975 hoàn thành thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước tiến lên CNXH. Đó là những cột mốc quan trọng thể hiện cách mạng Việt Nam đã kế tục vẻ vang sự nghiệp Cách mạng tháng Mười.

*Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường cách mạng Việt Nam* do đồng chí Võ Nguyên Giáp chủ biên [64]. Tác giả đã phân tích sâu sắc những luận điểm sáng tạo của tư tưởng Hồ Chí Minh về đường lối, phương pháp cách mạng; về chiến lược, sách lược cách mạng; về tổ chức lực lượng cách mạng và phương pháp luận Hồ Chí Minh.

*Những chặng đường lịch sử* của đồng chí Võ Nguyên Giáp [63]. Tác giả đề cập tới hai thời kỳ kế tiếp nhau rất trọng đại trong lịch sử đấu tranh cách mạng, có liên quan tới vận mệnh sống còn của dân tộc. Đó là thời kỳ chuẩn bị tổng khởi nghĩa đến Cách mạng tháng Tám thành công (1940-1945) và những năm tiếp đó. Là một nhân chứng lịch sử đã từng tham gia vào những sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước qua những năm tháng đầy khó khăn, thử thách, tác giả đã dựng nên một bức tranh lịch sử đấu tranh anh dũng của dân tộc ta dưới sự lãnh đạo của Đảng.

*Những kinh nghiệm lớn của Đảng ta về chỉ đạo đấu tranh vũ trang và xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng* của đồng chí Võ Nguyên Giáp [60]. Tác giả tổng kết những bài học kinh nghiệm lớn của Đảng ta về lãnh đạo ĐTVT và xây dựng LLVT trong thời kỳ chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang và Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, trên cơ sở đó vận dụng sáng tạo vào cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, cứu nước giành thắng lợi hoàn toàn.

***Nhóm thứ hai, các sách chuyên khảo.***

*Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội* của Tạp chí Lịch sử Đảng [126]. Cuốn sách tập trung phân tích, luận giải sự lựa chọn con đường cứu nước giải phóng dân tộc của Hồ Chí Minh là hoàn toàn đúng đắn, phù hợp với xu thế phát triển của dân tộc và thời đại. Đó là con đường cách mạng vô sản, gắn ĐLDT với CNXH. ĐLDT gắn liền với CNXH là nội dung trung tâm, cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh, là nhân tố làm nên mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.